TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HSST
Ngày: 02 /4 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP,TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Ngọc Tam.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Trung Thành;
2. Ông Lò Văn Dưỡng.

Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên – thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Kim – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/HSST ngày 8 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 20/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Thị H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1983; tại bản N, xã M; huyện S; giới tính: Nữ

Nơi đăng ký hộ khẩu và trú tại: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, Đảng phái: Không; con ông: Lò Văn T (đã chết); con bà: Lò Thị C (đã chết); Chồng: chưa có; con: Lò Văn Quý, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Tốt, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La từ ngày 21/12/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lò Văn Dịch- Luật sư, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, thực hiện quyền trợ giúp pháp lý cho bị cáo, theo Quyết định số 126/QĐ-TGPL ngày 29/3/2019, về việc cử Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21 tháng 12 năm 2018 Lò Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26F1-08958 đến bản Huổi Pá, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La gặp và mua được 04 viên ma túy tổng hợp của một người không

quen biết với số tiền 100.000 đồng, mục đích để sử dụng, trên đường về đến đầu bản Nà Ản, xã Mường Lạn thì bị Công an huyện Sốp Cộp kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc của bị cáo gói nilon màu hồng chứa 4 viên hồng phiến và tạm giữ 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, màu đen-trắng, biển kiểm soát 26F1-089.58. Vật chứng được niêm phong theo quy định.

Ngày 23/12/2018 tại phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng thu giữ trên, xác định khối lượng vật chứng 04 viên ma tuý tổng hợp màu hồng của Lò Thị H có khối lượng 0,39 gam ký hiệu H; đã trích hết 04 viên làm mẫu giám định ký hiệu H1.

Tại bản kết luận giám định số 139 ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là 0,39gam".Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,39gam.*

Bản cáo trạng số 08 /CT-VKSSC ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Thị H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26F2-08958 bị cáo mượn của em trai là Lò Văn T, quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật. Các vật chứng khác không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phạm tội cần áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về nguồn gốc chất ma túy, bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết, không biết tên và địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ khác chứng minh, nên cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H; Nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp về tội danh và các điều luật đã được áp dụng; tuy nhiên bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình, có một con nhỏ sinh năm 2005 đang học phổ thông, có bố đẻ được chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo

được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về địa phương tiếp tục nuôi dạy con nhỏ.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận của bị cáo, vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận ngày 21 tháng 12 năm 2018 đã mua và cất giấu 04 viên ma túy tổng hợp trên người có tổng khối lượng là 0,39 gam chất Methamphetaminne đã bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên và bị tạm giam đến nay; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ ngày 21 tháng 12 năm 2018; Biên bản cân tịnh vật chứng, kết luận giám định số 139, ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Sơn La, vật chứng của vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Thị H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn đe giáo dục và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, xác định được gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bố đẻ là người có công với Cách mạng đã được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với các căn cứ nêu trên. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người thực hiện trợ giúp pháp lý cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng, có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có điều kiện thi hành, nên không áp dụng phạt tiền.

[6]Về vật chứng: Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Lò Văn T 01(một) chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, BKS 26F1-1089.58 là đúng pháp luật, cần chấp nhận.

01(một) phong bì thư niêm phong ghi: Vật chứng vụ: Lò Thị H, sinh năm 1983: 01 phong bì thư niêm phong ban đầu có chứa 01 mảnh nilon màu hồng, Không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lò Thị H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2018.

Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận cơ quan điều tra công an huyện Sốp Cộp đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Lò Văn T 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26F1-089.58 màu đen- trắng.

- Tịch thu để tiêu hủy 01(Một) phong bì thư niêm phong ghi: Vật chứng vụ: Lò Thị H, SN: 1983 ở bản N, M, S, Sơn La, về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01(một) phong bì thư niêm phong ban đầu cùng 01 mảnh nilon màu hồng, mặt sau phong bì có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm

phong cùng 2 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, Sơn La đóng trên mép giấy trắng giáp lai.

Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí ; buộc bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/4/2019), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Trại giam; THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, người bào chữa;
- THA DS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Dương Ngọc Tam